

Số: 62/2019/TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
 - Mã chứng khoán: TPB
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - Điện thoại: 024. 37688998
 - Fax: 024. 37688979
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Tiến
Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 6 tháng đầu năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 30/07/2019 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 6 tháng đầu năm 2019

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP. HĐQT.

Đại diện tổ chức

Người UQ CBTT

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Quang Tiến

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019
(Bản công bố)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên công ty niêm yết: **Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024. 37688998 Fax: 024. 37688979
- Vốn điều lệ: 8.565.892.060.000 đồng
- Mã chứng khoán: TPB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Trong 6 tháng đầu năm 2019, TPBank đã tổ chức 01 đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và 01 kỳ ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 23/04/2019 để thông qua các Nghị quyết ĐHĐCĐ với các nội dung cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-TPB.ĐHĐCĐ	29/01/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong.- Thông qua việc ban hành mới Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.- Thông qua việc ban hành mới Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.
2	02/2019/NQ-TPB.ĐHĐCĐ	23/04/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị.- Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động năm 2018 và kế hoạch ngân sách hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị.- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Ban Điều hành.- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.- Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động năm 2018 và kế hoạch ngân sách hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2018. - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018. - Thông qua Phương án thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng TMCP Tiên Phong. - Thông qua chủ trương tìm kiếm, mua lại Công ty Tài chính. - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong bằng hình thức phát hành riêng lẻ.

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, HĐQT của TPBank đã tổ chức 16 phiên họp (bao gồm 02 phiên họp tập trung và 14 phiên lấy ý kiến bằng văn bản). Chi tiết như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự		Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
					Họp tập trung	Lấy ý kiến bằng văn bản		
1	Ông Đỗ Minh Phú	Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		2	14	100%	
2	Ông Lê Quang Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		2	14	100%	
3	Ông Đỗ Anh Tú	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		2	14	100%	
4	Ông Shuzo Shikata	Phó Chủ tịch HĐQT	20/04/2018		2	14	100%	
5	Ông Phạm Công Tú	Ủy viên HĐQT	20/04/2018		2	14	100%	
6	Bà Nguyễn Thu Hà	Ủy viên HĐQT	20/04/2018		2	14	100%	
7	Ông Eiichiro So	Ủy viên HĐQT	20/04/2018		1	14	94%	Vướng lịch công tác
8	Bà Đỗ Thị Nhung	Ủy viên HĐQT độc lập	20/04/2018		2	14	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc):

HĐQT được ĐHCĐ bầu và trao quyền để thực hiện việc quản trị Ngân hàng. HĐQT điều hành Ngân hàng thông qua việc giám sát, rà soát và đưa ra những hướng dẫn trong quá trình thiết lập định hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng. Bên cạnh việc thực hiện quản trị Ngân hàng thông qua các Ủy ban trực thuộc, HĐQT còn giám sát hoạt động điều hành đối với Tổng Giám đốc

(TGD) và Ban điều hành (BDH) thông qua việc thiết lập, duy trì cơ chế họp giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý. HĐQT thường xuyên tổ chức họp với BDH, với Giám đốc Khối theo từng chủ đề.

Theo đó, HĐQT cụ thể là các thành viên HĐQT chuyên trách đã nghe BDH báo cáo tổng hợp hoạt động kinh doanh tháng của toàn hàng và các báo cáo chi tiết của từng khối kinh doanh cũng như báo cáo của các khối hỗ trợ như công nghệ thông tin, quy trình tác nghiệp, quản trị rủi ro, pháp chế, nhân sự,...

Các cuộc họp tập trung thảo luận những vấn đề then chốt, tác động lớn đến hoạt động ngân hàng, đưa ra những giải pháp quyết liệt và sáng tạo để thúc đẩy kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ, quy trình thông suốt nhanh chóng, quản trị rủi ro chặt chẽ, hệ thống tuân thủ hữu hiệu, nguồn lực được phát huy cao độ, cải thiện và nâng cao năng suất lao động, kiểm soát chi phí hợp lý nhằm đạt hiệu quả kinh tế tối ưu.

Thông qua các cuộc họp này, HĐQT vừa chỉ đạo vừa hướng dẫn vừa chuyển giao kinh nghiệm và chia sẻ kỹ năng mềm cho các cán bộ chủ chốt của hệ thống, yêu cầu tăng cường trách nhiệm, vai trò cá nhân của từng thành viên BDH, trong đó đặc biệt nhấn mạnh việc liên tục hoàn thiện các kỹ năng lãnh đạo, năng lực chuyên môn và khả năng quy hoạch tổ chức của các thành viên BDH, Giám đốc Khối, Giám đốc Chi nhánh,... coi đó là yếu tố cốt lõi nuôi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng nhu cầu phát triển trung dài hạn của Ngân hàng cả về quy mô và lợi nhuận.

HĐQT cũng yêu cầu BDH nghiêm túc thực hiện Chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng, hạ lãi suất nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực ngành nghề ưu tiên, cắt giảm chi phí, góp phần thực hiện an sinh xã hội và phát triển bền vững.

Ngoài ra còn có các cuộc họp đột xuất, phi tập trung, lấy ý kiến bằng văn bản khi có các vấn đề quan trọng phát sinh, nhằm hỗ trợ BDH kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, trở ngại trong hoạt động kinh doanh, định hướng, thay đổi khi cần thiết.

3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị:

HĐQT thực hiện chức năng quản trị hoạt động của TPBank thông qua các Ủy ban nhằm hoàn thành có hiệu quả các nhiệm vụ ĐHCĐ giao phó. HĐQT, cụ thể là các thành viên HĐQT chuyên trách tham gia sâu sát vào hoạt động các Ủy ban trực thuộc HĐQT, để tham mưu, giúp việc cho HĐQT đưa ra các chỉ đạo chiến lược đúng đắn, sách lược kịp thời và phù hợp với thị trường, tận dụng các cơ hội đẩy mạnh kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ chất lượng hoạt động và chủ động xử lý tháo gỡ khó khăn và các tình huống bất lợi để nâng cao hiệu quả kinh doanh và bảo đảm an toàn hoạt động của Ngân hàng. Hoạt động của các Ủy ban được duy trì định kỳ (tuần, tháng, quý) hoặc đột xuất theo tính chất công việc.

❖ **Ủy ban Điều hành (EXCO):** gồm Chủ tịch HĐQT và hai Phó Chủ tịch HĐQT trực tiếp quản trị và điều hành TPBank, được thành lập để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của

minh, tham mưu, tư vấn cho HĐQT các vấn đề quan trọng trong quá trình quản trị và điều hành Ngân hàng. Các thành viên Ủy ban EXCO đã tích cực đi sâu sát, nắm rõ các vấn đề để có những quyết định kịp thời và chính xác trong quá trình hoạt động.

❖ **Ủy ban Giám sát Quản lý Tài sản nợ, Tài sản có (SALCO):** Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện giám sát các hoạt động quản lý Tài sản/Nợ phải trả và xử lý các công việc liên quan như: giám sát việc xây dựng và quản lý nguồn vốn của Ngân hàng nhằm phát triển kinh doanh hiệu quả song song với kiểm soát rủi ro gồm: quản trị rủi ro thanh khoản, quản trị rủi ro thị trường (tỷ giá, lãi suất...); bảo đảm cơ cấu và cân đối tốc độ tăng trưởng của bảng tổng kết tài sản phù hợp với chiến lược kinh doanh của Ngân hàng từng thời kỳ...

❖ **Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư:** Là cơ quan của HĐQT, do HĐQT thành lập để thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT và thực hiện việc giám sát liên quan đến hoạt động tín dụng, liên quan đến việc đầu tư mua, bán giấy tờ có giá của Ngân hàng, đảm bảo an toàn cho hoạt động của Ngân hàng. Bên cạnh đó, Ủy ban này còn thực hiện việc giám sát đối với các văn bản liên quan đến cấp tín dụng và đầu tư mua, bán giấy tờ có giá, giám sát hoạt động của TGD liên quan đến hoạt động tín dụng.

❖ **Ủy ban Quản lý Rủi ro:** Là cơ quan của HĐQT, do HĐQT thành lập để đề xuất, tham mưu cho HĐQT trong việc giám sát của HĐQT đối với quản lý rủi ro và thực hiện các công việc do HĐQT giao, phân quyền, phù hợp với quy định của pháp luật như tham mưu cho HĐQT ban hành chính sách quản lý rủi ro, giám sát TGD xây dựng, thực hiện chính sách quản lý rủi ro, phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của TPBank trước những nguy cơ, tiềm ẩn và biện pháp phòng ngừa đối với những rủi ro trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

❖ **Ủy ban Nhân sự:** Là cơ quan của HĐQT, do HĐQT thành lập để thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, thay mặt HĐQT thực hiện chỉ đạo, quản lý các hoạt động liên quan đến các nội dung về công tác nhân sự và là cấp có thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản lý nhân sự theo phân cấp của HĐQT. Ủy ban này phê duyệt hoặc ủy quyền cho các cấp, chức danh khác phê duyệt hệ thống chính sách (văn bản), hồ sơ đề xuất liên quan đến công tác nhân sự theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2019/NQ-TPB.HĐQT	03/02/2019	- Thông qua tái cấp hạn mức tín dụng cho FSOFT.
2	06/2019/NQ-TPB.HĐQT	07/03/2019	- Thông qua các nội dung và thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ 2019.
3	10/2019/NQ-TPB.HĐQT	20/05/2019	- Thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ.
4	14/2019/NQ-TPB.HĐQT	05/06/2019	- Thông qua chủ trương lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Trong 06 tháng đầu năm 2019, BKS tiến hành họp 02 phiên toàn thể với thành phần như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự ⁽¹⁾	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Bảo	Trưởng BKS	20/04/2018	2/2	100%	
2	Ông Thái Duy Nghĩa	Thành viên chuyên trách	20/04/2018	2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Thành viên không chuyên trách	20/04/2018	2/2	100%	

(1) Tính số phiên họp toàn thể BKS.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH và cổ đông:

- Giám sát HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và việc quản trị, điều hành thực hiện các định hướng, kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ thông qua. Qua giám sát cho thấy HĐQT, BDH đã quản trị, điều hành hoạt động TPBank theo đúng định hướng, Nghị quyết của ĐHCĐ. Tích cực triển khai các phương án được duyệt như mua cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ; phát hành chứng chỉ tiền gửi; vay 20 triệu USD kỳ hạn 3 năm từ GCPF.
- TPBank đã kiểm soát, nâng cao chất lượng tài sản. Hoạt động tín dụng tiếp tục được tăng trưởng gắn với cơ cấu tín dụng, kiểm soát tốt mức tăng trưởng được NHNN cấp phép. Hoạt động kinh doanh chứng khoán đầu tư luôn được chú trọng kiểm soát an toàn. Các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động theo quy định của NHNN luôn được tuân thủ. Các biện pháp thu hồi nợ xấu luôn được tăng cường và nợ xấu được kiểm soát trong mức mục tiêu.
- TPBank đã chủ động, tích cực triển khai Dự án Tuân thủ sớm Thông tư số 41/2016/TT-NHNN theo đúng tiến độ đề ra và được NHNN phê duyệt áp dụng Thông tư 41 kể từ ngày 01/05/2019. Hệ thống quản trị rủi ro được hoàn chỉnh và nâng cấp cùng với việc hiện đại hóa không ngừng hệ thống công nghệ thông tin.
- Với việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, các chỉ tiêu của kế hoạch kinh doanh năm 2019 tại thời điểm 6 tháng đều đạt kết quả tích cực.
- BKS đã theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, các công ty, người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ. Các giao dịch nội bộ mua cổ phiếu TPBank được tuân thủ quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. TPBank đã phối hợp thực hiện phương án thoái vốn theo đúng chỉ đạo, định hướng của Chính phủ về sở hữu cổ phần tại TPBank. Đến 31/05/2019, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone đã bán toàn bộ cổ phiếu TPBank theo phương thức thỏa thuận- khớp lệnh liên tục

trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác:

- Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng, BKS thường xuyên tham gia cuộc họp của HĐQT/ Ủy ban điều hành HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BĐH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu cơ bản về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng để phục vụ yêu cầu kiểm soát.
- Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã duy trì bản tin Cảnh báo tuân thủ định kỳ với các lưu ý về công tác điều hành và kiểm soát; kiến nghị với HĐQT, BĐH các biện pháp tăng cường kiểm soát rủi ro; cải thiện các chỉ tiêu tài chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ (HTKSNB); kiểm soát tốt chi phí, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh.

4. Hoạt động khác của BKS:

- Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD và Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về Hệ thống kiểm soát nội bộ, BKS đã ban hành mới Quy định Tổ chức và hoạt động của BKS; Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm kiểm toán nội bộ (KTNB); Quy trình KTNB và áp dụng bộ KPIs, JD cho các vị trí, nhiệm vụ của KTNB. Chức năng Kiểm soát tuân thủ được tách biệt với chức năng KTNB. Xây dựng cơ chế phối hợp với HĐQT, TGD và các đơn vị chuyên môn. Bộ máy KTNB được kiện toàn và đã đi vào hoạt động.
- BKS tổ chức thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018, Bán niên 2019 và đánh giá việc tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động định kỳ; chỉ đạo KTNB triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm toán năm 2019. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 41/2016/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn.
- Chỉ đạo áp dụng các thủ tục kiểm toán tiên tiến, tăng cường năng lực phát hiện các rủi ro và kiến nghị nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTKSNB qua kiểm toán.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

TPBank nhận định quản trị ngân hàng đóng vai trò rất quan trọng đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Do vậy, TPBank luôn nghiên cứu và cử các cán bộ chuyên trách tham gia các buổi hội thảo, tập huấn về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cũng như chủ động tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng quản lý, điều hành, quản trị, nâng cao năng lực nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.

V. Danh sách về người có liên quan của TPBank theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của TPBank với chính TPBank:

1. Danh sách về người có liên quan của TPBank:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I. Thành viên Hội đồng Quản trị								
1	Đỗ Minh Phú		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật			20/04/2018		
2	Lê Quang Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin			20/04/2018		
3	Đỗ Anh Tú		Phó Chủ tịch HĐQT			20/04/2018		
4	Shuzo Shikata		Phó Chủ tịch HĐQT			20/04/2018		
5	Phạm Công Tứ		Thành viên HĐQT			20/04/2018		
6	Nguyễn Thu Hà		Thành viên HĐQT			20/04/2018		
7	Eiichiro So		Thành viên HĐQT			20/04/2018		
8	Đỗ Thị Nhung		Thành viên HĐQT độc lập			20/04/2018		
II. Ban điều hành								
1	Nguyễn Hưng		Tổng Giám đốc			03/10/2017		
2	Lê Hồng Nam		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		

10/7/17

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Nguyễn Việt Anh		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
4	Nguyễn Hồng Quân		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
5	Khúc Văn Họa		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
6	Đình Văn Chiến		Phó Tổng Giám đốc			15/04/2016		
7	Phạm Đông Anh		Phó Tổng Giám đốc			01/07/2017		
8	Trương Thị Hoàng Lan		Phó Tổng Giám đốc			28/12/2018		
III. Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Bảo		Trưởng BKS			20/04/2018		
2	Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS			20/04/2018		
3	Nguyễn Thị Thu Nguyệt		Thành viên BKS			20/04/2018		
IV. Kế toán trưởng								
1	Lê Cẩm Tú		Kế toán trưởng			26/04/2013		

- Giao dịch giữa TPBank với người có liên quan của TPBank; hoặc giữa TPBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
Không có.
- Giao dịch giữa người nội bộ TPBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do TPBank nắm quyền kiểm soát:
Không có.
- Giao dịch giữa TPBank với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa TPBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Không có.

4.2. Giao dịch giữa TPBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của TPBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Hội đồng Quản trị								
1	Đỗ Minh Phú		Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật			0	0%	
1.1	Đỗ Thế Sứ		Cha đẻ					
1.2	Lê Thị Trinh		Mẹ đẻ					
1.3	Nguyễn Kim Phương		Vợ Ông Đỗ Thế sứ			0	0%	
1.4	Vũ Anh Thư		Vợ			0	0%	
1.5	Đỗ Minh Đức		Con trai			10.665.573	1,25%	
1.6	Ngô Đặng Trà My		Con dâu			0	0%	
1.7	Đỗ Vũ Phương Anh		Con gái			10.665.573	1,25%	
1.8	Bùi Quang Tuyền		Con rể			0	0%	

Đỗ Minh Phú

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9	Đỗ Thị Minh Thuận		Chị gái			0	0%	
1.10	Đỗ Trung Hiệu		Anh rể					
1.11	Đỗ Thái Tùng		Anh trai			0	0%	
1.12	Đỗ Thị Kim Diệp		Chị dâu			0	0%	
1.13	Đỗ Tất Cường		Anh trai			0	0%	
1.14	Nguyễn Thu Hương		Chị dâu			0	0%	
1.15	Đỗ Quốc Bình		Em trai			0	0%	
1.16	Nguyễn Nguyệt Nga		Em dâu			0	0%	
1.17	Đỗ Anh Tuấn		Em trai			0	0%	
1.18	Đào Bích Hạnh		Em dâu			0	0%	
1.19	Đỗ Kim Dung		Em gái			0	0%	
1.20	Đỗ Xuân Mai		Em gái			0	0%	
1.21	Hoàng Anh Tuấn		Em rể			0	0%	
1.22	Đỗ Anh Tú		Em trai			35.551.912	4,15%	
1.23	Trung Thị Lâm Ngọc		Em dâu			855.807	0,10%	
1.24	Đỗ Khôi Nguyên		Em trai			0	0%	
1.25	Tian Xiao		Em dâu			0	0%	
1.26	Công ty Cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI		Đại diện phần vốn góp	- 0100365621 - 11/04/2007 - Sở Kế hoạch đầu tư TP Hà Nội	Tòa nhà Ruby Plaza, 44 Lê Ngọc Hân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	56.883.060	6,64%	
2	Lê Quang Tiến		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Người được ủy quyền công bố			34.591.050	4,04%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			thông tin					
2.1	Lê Trung Dũng		Cha đẻ			0	0%	
2.2	Nguyễn Thị An		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Đoàn Ngọc Thu		Vợ			0	0%	
2.4	Lê Nữ Cẩm Tú		Con gái			0	0%	
2.5	Hannes Kaltenbrunner		Con rể			0	0%	
2.6	Lê Đoàn An Khê		Con gái					
2.7	Lê Quang Diệu		Con trai					
2.8	Lê Nữ Quỳnh Nga		Em gái			0	0%	
2.9	Nguyễn Văn Chiến		Em rể			0	0%	
2.10	Lê Nữ Quỳnh Mai		Em gái			0	0%	
2.11	Nguyễn Ngọc Hương		Em rể			0	0%	
3	Đỗ Anh Tú		Phó Chủ tịch HĐQT			35.551.912	4,15%	
3.1	Đỗ Thế Sử		Cha đẻ					
3.2	Lê Thị Trinh		Mẹ đẻ					
3.3	Nguyễn Kim Phương		Vợ Ông Đỗ Thế sử			0	0%	
3.4	Trung Thị Lâm Ngọc		Vợ			855.807	0,10%	
3.5	Đỗ Quỳnh Anh		Con gái			27.797.531	3,25%	
3.6	Đỗ Minh Quân		Con trai			32.028.750	3,74%	
3.7	Đỗ Thị Minh Thuận		Chị gái			0	0%	
3.8	Đỗ Trung Hiệu		Anh rể					
3.9	Đỗ Thái Tùng		Anh trai			0	0%	
3.10	Đỗ Thị Kim Diệp		Chị dâu			0	0%	
3.11	Đỗ Tất Cường		Anh trai			0	0%	
3.12	Nguyễn Thu Hương		Chị dâu			0	0%	
3.13	Đỗ Minh Phú		Anh trai			0	0%	
3.14	Vũ Anh Thư		Chị dâu			0	0%	
3.15	Đỗ Quốc Bình		Anh trai			0	0%	
3.16	Nguyễn Nguyệt Nga		Chị Dâu	-		0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.17	Đỗ Anh Tuấn		Anh trai			0	0%	
3.18	Đào Bích Hạnh		Chị dâu			0	0%	
3.19	Đỗ Kim Dung		Chị gái			0	0%	
3.20	Đỗ Xuân Mai		Chị gái			0	0%	
3.21	Hoàng Anh Tuấn		Anh rể			0	0%	
3.22	Đỗ Khôi Nguyên		Em trai			0	0%	
3.23	Tian Xiao		Em dâu			0	0%	
3.24	Công ty Cổ phần DIANA		Tổng Giám đốc	- 0100507058 - 17/7/1998 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Khu Công nghiệp Vĩnh Tuy, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.25	Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thủy		Chủ tịch HĐQT	- 0103014120 - 16/8/2007 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	49 Hàng Chuối, P.Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
3.26	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong		Phó Chủ tịch HĐQT	- 4103005822 - 28/12/2006 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Tầng 2, số 75 - 77 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	0	0%	
4	Shuzo Shikata		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0%	
4.1	Shogo Shikata		Cha đẻ			0	0%	
4.2	Kyoko Shikata		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Erika Shikata		Vợ			0	0%	
4.4	Riku Shikata		Con trai			0	0%	
4.5	Kai Shikata		Con trai			0	0%	
4.6	Masakazu Shikata		Anh trai			0	0%	
4.7	Keiji Shikata		Anh trai			0	0%	
4.8	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư FPT		Thành viên HĐQT	- 0102326106 - 26/07/2007 - Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội	Tầng 9, tòa nhà TTC Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
4.9	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT		Thành viên HĐQT	- 0102324187 - 25/07/2007	52 Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Hà Nội	72	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				- Cục Thuế Hà Nội				
4.10	SBI VEN HOLDINGS PTE. LTD.		Đại diện phân vốn góp	- 200710130N - 07/06/2007 - Singapore	9 Battery Road, #15-01, Straits Trading Building, Singapore 049910	39.691.307	4,63%	
5	Phạm Công Tứ		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.1	Phạm Công Loan		Cha đẻ					
5.2	Nguyễn Thị Thìn		Mẹ đẻ					
5.3	Đình Thu Trang		Vợ			0	0%	
5.4	Phạm Công Minh		Con trai			0	0%	
5.5	Phạm Công Minh Sơn		Con trai					
5.6	Phạm Công Nam Sơn		Con trai					
5.7	Phạm Thị Tư		Chị ruột			0	0%	
5.8	Bùi Quang Vinh		Anh rể			0	0%	
5.9	Phạm Văn Tư		Anh ruột			0	0%	
5.10	Nguyễn Thị Bích Thủy		Chị dâu			0	0%	
5.11	Phạm Đại Tá		Em ruột			0	0%	
5.12	Phạm Thị Lụa		Em ruột			0	0%	
5.13	Phạm Thị Thúy Len		Em ruột			0	0%	
5.14	Nguyễn Văn Thạch		Em rể			0	0%	
5.15	Phạm Thị Hồng Gấm		Em ruột			0	0%	
5.16	Trần Văn Phong		Em rể			376.974	0,04%	
5.17	Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	- 28/GPĐC4/KDBH - 12/08/2014 - Bộ Tài chính	141 Lê Quẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội	38.434.500	4,49%	
5.18	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu		Thành viên HĐQT	- 37GP/KDBH - 19/06/2006 - Bộ Tài chính	Tầng 16, Tòa nhà Nam Á. Số 201- 203 Cách Mạng Tháng 8, Phường 4, Quận 3, TP. HCM	0	0%	
5.20	Công ty Cổ phần Đầu tư VinareInvest		Chủ tịch HĐQT	- 0103034106 - 25/12/2008 - Sở Kế hoạch Đầu	141 Lê Quẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				tu TP Hà Nội				
6	Nguyễn Thu Hà		Thành viên HĐQT			0	0%	
6.1	Nguyễn Văn Ninh		Cha đẻ					
6.2	Nguyễn Minh Nguyệt		Mẹ đẻ			0	0%	
6.3	Trần Đình Quốc		Chồng			0	0%	
6.4	Trần Thu Minh		Con gái			0	0%	
6.5	Đình Xuân Lợi		Con rể			0	0%	
6.6	Trần Đình Đức		Con trai			0	0%	
6.7	Nguyễn Văn Phúc		Anh ruột			0	0%	
6.8	Vũ Thị Việt Hồng		Chị dâu			0	0%	
6.9	Nguyễn Thị Yên		Chị gái			0	0%	
6.10	Nguyễn Kim Vỹ		Anh rể			0	0%	
6.11	Nguyễn Nguyệt Nga		Em gái			0	0%	
6.12	Đình Phan Thi		Em rể			0	0%	
6.13	Nguyễn Hồng Liên		Em gái			0	0%	
6.14	Khổng Dương Thủy		Em rể			0	0%	
7	Eiichiro So		Thành viên HĐQT			0	0%	
7.1	Tadashi So		Bố đẻ			0	0%	
7.2	Tadashi So		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Mami So		Vợ			0	0%	
7.4	Manami So		Con gái			0	0%	
7.5	Shunsuke So		Con trai			0	0%	
7.6	Mamiko So		Em gái			0	0%	
7.7	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT		Thành viên BKS	- 0102324187 - 25/07/2007 - Cục Thuế Hà Nội	52 Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Hà Nội	72	0%	
7.8	SBI VEN HOLDINGS PTE. LTD.		Đại diện phần vốn góp	- 200710130N - 07/06/2007 - Singapore	9 Battery Road, #15-01, Straits Trading Building, Singapore 049910	39.691.307	4,63%	
8	Đỗ Thị Nhung		Thành viên			0	0%	

17/04/2024

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			HĐQT độc lập					
8.1	Đỗ Ngọc Đăng		Bố đẻ			0	0%	
8.2	Trần Thị Thu		Mẹ đẻ			0	0%	
8.3	Phạm Văn Sinh		Chồng			0	0%	
8.4	Phạm Hải Hà		Con gái			0	0%	
8.5	Nguyễn Trọng Đắc		Con rể			0	0%	
8.6	Phạm Hải Yến		Con gái			0	0%	
8.7	Đỗ Thị Tuyết		Em gái			0	0%	
8.8	Vũ Đức Chinh		Em rể			0	0%	
8.9	Đỗ Thị Tươi		Em gái			0	0%	
8.10	Đào Văn Thiệp		Em rể			0	0%	
8.11	Đỗ Thị Thắm		Em gái			0	0%	
8.12	Đỗ Thị Thủy		Em gái			0	0%	
8.13	Đỗ Thị The		Em gái			0	0%	
8.14	Nguyễn Quốc Tuyển		Em rể			0	0%	
8.15	Đỗ Thị Thêu		Em gái			0	0%	
8.16	Hoàng Văn Dũng		Em rể			0	0%	

II. Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban điều hành

1	Nguyễn Hưng		Tổng Giám đốc			0	0%	
1.1	Nguyễn Hội		Cha đẻ					
1.2	Phạm Thị Cúc		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Bùi Kim Tâm		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Quỳnh Anh		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Trí Dũng		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Minh		Con trai			0	0%	
1.7	Nguyễn Thành Huân		Anh trai			0	0%	
1.8	Trịnh Thị Vân Anh		Chị dâu			0	0%	
1.9	Nguyễn Hải		Em trai			0	0%	
1.10	Nguyễn Quỳnh Lam		Em dâu			0	0%	

1/2015

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Nguyễn Thị Phương		Em gái			0	0%	
1.12	Nguyễn Anh Tuấn		Em rể			0	0%	
2	Lê Hồng Nam		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
2.1	Lê Đình Bình		Cha đẻ			0	0%	
2.2	Đặng Thị Bích Thược		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Lê Thị Thanh Hồng		Vợ			0	0%	
2.4	Lê Bình Phương Uyên		Con gái			0	0%	
2.5	Lê Thị Ngọc Diệp		Chị gái			0	0%	
2.6	Lê Hồng Sơn		Em trai			0	0%	
2.7	Lê Thị Thúy Hồng		Em gái			0	0%	
2.8	Lê Thị Thúy		Em gái			0	0%	
2.9	Đỗ Hoàng Minh		Anh rể			0	0%	
2.10	Phạm Văn Hận		Em rể			0	0%	
2.11	Trần Thị Bích Hiền		Em dâu			0	0%	
3	Nguyễn Việt Anh		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
3.1	Nguyễn Văn Duyệt		Cha đẻ			0	0%	
3.2	Trần Thị Tâm		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Hào		Vợ			0	0%	
3.4	Nguyễn Ngọc Minh Anh		Con gái					
3.5	Nguyễn Việt Đức Trí		Con trai					
3.6	Nguyễn Ngọc Bảo Châu		Con gái					
3.7	Nguyễn Tuấn Anh		Anh trai			0	0%	
3.8	Nguyễn Thị Bích Thủy		Chị dâu			0	0%	
4	Nguyễn Hồng Quân		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
4.1	Nguyễn Hữu Hùng		Cha đẻ			0	0%	
4.2	Vi Kim Phong		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Trịnh Mai Hương		Vợ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.4	Nguyễn Mai Linh		Con gái			0	0%	
4.5	Nguyễn Trịnh Khánh Đức		Con trai					
4.6	Nguyễn Kim Chi		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Trần Hậu		Anh rể			0	0%	
4.8	Nguyễn Phong Lan		Em gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Quang Huy		Em rể			0	0%	
5	Khúc Văn Họa		Phó Tổng Giám đốc			6.952	0,0008%	
5.1	Khúc Văn Hưng		Cha đẻ					
5.2	Vũ Thị Bé		Mẹ đẻ			0	0%	
5.3	Phạm Thị Thu Huyền		Vợ			0	0%	
5.4	Khúc Thị Huyền Mai		Con gái					
5.5	Khúc Thị Huyền Trang		Con gái					
5.6	Khúc Sơn Hải		Con trai					
5.7	Lê Thị Phương		Chị dâu			0	0%	
5.8	Khúc Thị Hoàng		Chị gái			0	0%	
5.9	Lê Văn Đôn		Anh rể			0	0%	
5.10	Khúc Thị Hạ		Chị gái			0	0%	
5.11	Vũ Văn Cháp		Anh rể			0	0%	
5.12	Khúc Thị Hoàn		Chị gái			0	0%	
6	Đình Văn Chiến		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
6.1	Đình Văn Đương		Cha đẻ			0	0%	
6.2	Lê Thị Đàm		Mẹ đẻ			0	0%	
6.3	Nguyễn Thị Mai Anh		Vợ			0	0%	
6.4	Đình Nhật Minh		Con trai					
6.5	Đình Nhật Nam		Con trai					
6.6	Đình Văn Hạnh		Em trai			0	0%	
6.7	Vũ Thị Thu Hà		Em dâu			0	0%	
6.8	Đình Văn Phúc		Em trai			1.793	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Nguyễn Thị Đào		Em dâu			0	0%	
6.10	Đình Văn Thiện		Em trai			0	0%	
6.11	Lê Thị Hiền		Em dâu			0	0%	
7	Phạm Đông Anh		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
7.1	Phạm Văn Đoan		Cha đẻ			0	0%	
7.2	Nguyễn Thị Thạo		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Vợ			0	0%	
7.4	Phạm Anh Đức		Con trai			0	0%	
7.5	Phạm Đức Trung		Con trai					
7.6	Phạm Thị Hồng Đào		Chị gái			0	0%	
8	Trương Thị Hoàng Lan		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
8.1	Trương Quyết Thắng		Bố đẻ			0	0%	
8.2	Trương Thị Minh Nhung		Mẹ đẻ			0	0%	
8.3	Trương Thị Hoàng Yến		Em gái			0	0%	
8.4	Nguyễn Ngân Giang		Con gái					
8.5	Nguyễn Minh Dũng		Con trai					
8.6	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong		Thành viên HĐQT độc lập	- 4103005822 - 28/12/2006 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Tầng 2, số 75 - 77 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	0	0%	
III. Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Bảo		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Duy Huyền		Cha đẻ					
1.2	Vũ Thị Đới		Mẹ đẻ					
1.3	Vũ Quốc Bình		Chồng			0	0%	
1.4	Vũ Ngọc Diệp		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Ngọc Quang		Con rể			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Nguyễn Duy Tác		Anh trai			0	0%	
1.7	Nguyễn Thị Thu		Chị dâu			0	0%	
1.8	Nguyễn Duy Tâm		Anh trai			0	0%	
1.9	Phạm Thị Phương		Chị dâu			0	0%	
1.10	Nguyễn Kim Phong		Anh rể			0	0%	
1.11	Nguyễn Duy Giám		Em trai			0	0%	
1.12	Đỗ Kim Chi		Em dâu			0	0%	
1.13	Nguyễn Duy Chính		Em trai			0	0%	
1.14	Lê Thị Ngọc Lan		Em dâu			0	0%	
2	Thái Duy Nghĩa		Thành viên BKS			14.641	0,0017%	
2.1	Thái Duy Hoà		Cha đẻ			0	0%	
2.2	Thái Thị Nguyệt		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Vũ Thị Hương Trà		Vợ			0	0%	
2.4	Thái Thanh Tùng		Con trai			0	0%	
2.5	Thái Văn Anh		Con gái			0	0%	
2.6	Thái Thanh Hằng		Con gái					
2.7	Thái Duy Quang		Con trai					
2.8	Thái Duy Dũng		Anh trai			0	0%	
2.9	Thái Thị Kim Dung		Em gái			0	0%	
2.10	Lương Văn Nghĩa		Em rể			0	0%	
2.11	Thái Thị Quỳnh Hoa		Em gái			0	0%	
3	Nguyễn Thị Thu Nguyệt		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Nguyễn Chí Nghĩa		Bố đẻ					
3.2	Lê Thị Minh Khánh		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Nguyễn Quang Bắc		Chồng			0	0%	
3.4	Nguyễn Hà Anh		Con gái					
3.5	Nguyễn Đức Anh		Con trai					
3.6	Nguyễn Thị Thu Nga		Chị gái			0	0%	
3.7	Nguyễn Đức Minh		Anh rể			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Công ty TNHH FD		Chủ tịch	- 0103859040 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	33.451.786	3,91%	
3.9	Công ty TNHH JB		Chủ tịch	- 0103858939 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	32.707.759	3,82%	
3.10	Công ty TNHH SP		Chủ tịch	- 0103859139 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	28.619.289	3,34%	
3.11	Công ty TNHH VG		Chủ tịch	- 0103859019 - 22/05/2009 - Sở Kế hoạch Đầu tư TP Hà Nội	Tầng 9 tòa nhà TTC, lô B1A cụm TTCN và CNN, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	36.796.227	4,30%	

IV. Người có liên quan của người nội bộ là Kế toán trưởng

1	Lê Cẩm Tú		Kế toán trưởng			0	0%	
1.1	Lê Sỹ Hối		Cha đẻ			0	0%	
1.2	Khương Thị Bích Ngọc		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Phạm Nam Anh		Chồng			0	0%	
1.4	Phạm Nam Khánh		Con trai					
1.5	Phạm Lê Minh Khanh		Con gái			0	0%	
1.6	Lê Thúy Vinh		Em gái			0	0%	
1.7	Nguyễn Hải Thắng		Em rể			0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của TPBank:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hào	Vợ Ông Nguyễn Việt Anh – Phó Tổng Giám đốc	0	0%	0	0%	Mua 30.510 CP và bán 30.510 CP

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Không có.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP. HĐQT.

CHỦ TỊCH HĐQT *TĐ*



Mu

Đỗ Minh Phú